

Thanh Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2024

Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: **chị Trần Thị Kh**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: khu Tân Quang, xã Giáp Lai, Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: **anh Trần Văn Th**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: khu Tân Quang, xã Giáp Lai, Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn** giữa chị Trần Thị Kh và anh Trần Văn Th.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về con chung*: Chị Trần Thị Kh và anh Trần Văn Th có 02 (hai) con chung là cháu Trần H, sinh ngày 01/4/2003 và cháu Trần Đức H, sinh ngày 01/8/2015. Hiện nay, cháu Trần H đã thành niên và tự lao động nuôi được bản thân nên chị Kh, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Trần Đức H đang đi học. Khi ly hôn, anh Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H kể từ tháng 9/2024 đến

khi thành niên. Chị Kh không pH cấp dưỡng nuôi con chung do anh Th không yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng:* Chị Trần Thị Kh và anh Trần Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Trần Thị Kh tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Kh đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004377 ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Kh 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Hện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Xuân Đài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Mai**